

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

(Hướng dẫn chấm có 03 trang)

**HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2023-2024
Môn: Ngữ văn - Lớp 10**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0,5
	2	C	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	C	0,5
	6	A	0,5
	7	Các từ ngữ thể hiện tình cảnh đất nước và thái độ căm hận đối với kẻ thù xâm lược trong hai câu thơ: <i>Bờ cõi xưa, chia đất khác, nắng sương nay, há đợi trời chung.</i> Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được từ 03-04 từ ngữ đạt 1,0 điểm. - HS trả lời được đúng mỗi từ ngữ đạt 0,25 điểm.	1,0
	8	Những hình ảnh thiên nhiên bộc lộ tình cảnh đất nước trong hai dòng thơ: <i>mây giăng ải bắc, ngày xé non nam, trông tin nhận, bật tiếng hồng.</i> Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được từ 03-04 hình ảnh đạt 1,0 điểm. - HS trả lời đúng mỗi hình ảnh đạt 0,25 điểm.	1,0
	9	Nhận xét về tình cảm của Nguyễn Đình Chiểu đối với quê hương, đất nước được gửi gắm qua bài thơ: - Tình cảm yêu nước, lo lắng cho nhân dân, căm thù giặc sâu sắc, oán trách triều đình. - Tình cảm chân thành, thiết tha, đáng trân trọng. Hướng dẫn chấm: HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.	1,0
II		VIẾT	4,0
	1	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề Phân tích tác phẩm “Xúc cảnh” của Nguyễn Đình Chiểu.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm. * Phân tích: - Khái quát đề tài và chủ đề bài thơ - Phân tích đặc sắc về nội dung:	2,5

	+ Hai câu đề: Hình ảnh <i>hoa cỏ</i> là ngụ ý nói về quê hương, đất nước, sông núi, nhân dân. <i>Hoa cỏ</i> đang trông ngóng đón đợi <i>gió đông</i> (gió mùa xuân) mát lành, đầm ấm để nảy nở tốt tươi cũng chính là nhân dân đang mong đợi những bậc anh hùng ra tay cứu nước. Tâm trạng buồn rầu, thiết tha, nóng lòng mong đợi (<i>ngủi ngủi, ngóng</i>) trong tình cảnh Nam Bộ lần lượt rơi vào tay giặc, lòng dân li tán. <i>Chúa xuân đâu hỡi có hay không?</i> + Hai câu thực: Hình ảnh <i>Mây giăng ải Bắc, ngày xé non Nam</i> gợi tả không gian xa vắng, ảm đạm, gợi cảm giác tàn lụi. Bốn phương trời đất nước mịt mờ; tuyệt vọng khi ngóng chờ <i>chim nhận, chim hồng</i> mà tuyệt nhiên không thấy. + Hai câu luận: Sự đối lập giữa <i>Bờ cõi xưa</i> là giang sơn có chủ quyền, là sông núi thiêng liêng được tạo dựng, giữ gìn bằng mồ hôi, xương máu của bao thế hệ cha ông với giờ đây bờ cõi muôn đời ấy bị cắt chia cho kẻ khác (<i>đất khác</i>). + Hai câu kết: Núi sông đầy bóng giặc. Dân tình khốn khổ bơ vơ. Nhân dân mong đợi vị <i>thánh đế</i> hiểu thấu tình cảnh người dân, rửa vết nhơ nô lệ cho đất nước. - Đánh giá đặc sắc nghệ thuật: ngôn ngữ giản dị, các hình ảnh ẩn dụ, tượng trưng, nghệ thuật đối, ... * Phân tích, đánh giá sự hấp dẫn của bài thơ so với những sáng tác khác cùng đề tài, chủ đề, thể loại: bài thơ của Nguyễn Đình Chiểu có sức hấp dẫn riêng vì được viết từ chính cuộc đời nhà thơ. <i>HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.</i>	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - HS biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh, mở rộng để làm nổi bật đặc sắc nội dung, nghệ thuật, sự hấp dẫn của bài thơ; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,5 điểm.	0,5
2	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Nghị luận về lòng yêu nước.	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: * Giới thiệu vấn đề cần bàn luận * Giải thích: lòng yêu nước là tình cảm gắn bó, trân trọng đối với quê hương, đất nước, mong muốn và có hành động góp phần bảo vệ, xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.	2,5

	* Phân tích: - Biểu hiện của lòng yêu nước + Thời kì chiến tranh: sẵn sàng chiến đấu chống lại kẻ thù giành độc lập cho dân tộc; ở lại hậu phương tăng gia sản xuất để chi viện cho chiến trường... + Thời kỳ hòa bình: xây dựng, bảo vệ đất nước thanh bình cho nhân dân; biết ơn công lao thế hệ đi trước; niềm tự hào và giữ gìn truyền thống của dân tộc; đưa đất nước ngày càng phát triển trên con đường hội nhập với thế giới. - Vai trò của lòng yêu nước: lòng yêu nước bồi dưỡng tâm hồn con người; là động lực giúp con người sống có trách nhiệm hơn đối với chính bản thân mình với gia đình, quê hương. * Chứng minh: có thể lấy dẫn chứng trong thực tế, lịch sử hoặc văn học. * Bình luận: đề cao tấm gương yêu nước; phê phán những người có hành động phản bội đất nước... * Khẳng định và đánh giá khái quát lại vấn đề. Lưu ý: HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề cần nghị luận; có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - HS huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân khi bàn luận; có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề cần nghị luận; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục. - Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,5 điểm.	0,5
Tổng điểm		10,0